

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2020/HSST

Ngày: 04/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Tiên

2/ Ông Võ Văn T

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thế Chung – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh..

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tĩnh– Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 mở phiên tòa và tuyên án vào ngày 04/3/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/HSST ngày 06/01/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/HSST-QĐ ngày 12/02/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Ng, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1980; - Tại: Thành phố Hồ Chí Minh. ĐKNKTT: B đường Huỳnh Khương A, Phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: A, tổ 17, khu phố 5, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thanh tra viên. Cha: Nguyễn Thành T - Chết. Mẹ: Nguyễn Thị Đ; hoàn cảnh gia đình: Vợ: Huỳnh Thị Th, Có 02 con: lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012. Tiền án: tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại - (có mặt).

Người bị hại:

1/ Ông Nguyễn Thành S, 1984

Trú tại: 131/3, TX 22, tổ 16, khu phố 6, phường Thạnh X, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh – (có mặt).

2/ Ông Nguyễn Ngọc Gi, 1986

Trú tại: A, tổ 31, khu phố 2, phường T, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh – (có mặt).

Người có quyền lợi Ng vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn T**, 1960

Trú tại: A, TX , tổ 16, khu phố 6, phường Th, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh – (có mặt).

Luật sư:

1/ Luật sư **Lê Đức Th** – Văn phòng luật sư Kỳ Án, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng Ng – (có mặt).

2/ Luật sư **Nguyễn Văn B** – Công ty TNHH MTV Nguyễn B, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bảo vệ quyền lợi cho người bị hại Nguyễn Thành S và Nguyễn Ngọc Gi – (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn về việc căn nhà địa chỉ A, tổ 17, khu phố 5, phường Thạnh X, Quận 12 do Nguyễn Trọng Ng là chủ nhà xây dựng có phần chỉ tường bằng bê tông ở ban công và ống thoát nước mưa phía sau lấn sang phần không gian đất của ông Nguyễn Văn T , là cậu ruột của Ng nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/01/2019, trong lúc Ng đang đi làm, ông T kêu con ruột là anh Nguyễn Thành S và Nguyễn Ngọc Gi , là con rể ông Tốt, tháo ống thoát nước mưa và đập bỏ phần chỉ tường ở ban công của nhà Ng , nên S tháo ống thoát nước mưa của nhà Ng rồi để lên mái nhà phía sau. S và Gi sử dụng giàn giáo và 02 cây búa (do ông T đưa cho S và Gi mỗi người 01 cây) để đập phá dỡ phần chỉ tường bê tông ở ban công có kích thước khoảng 1,2m x5cm của nhà địa chỉ A, tổ 17, khu phố 5, phường Th, Quận 12.

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 22/01/2019, Huỳnh Thị Th là vợ của Nguyễn Trọng Ng điện thoại báo cho Ng biết sự việc. Khi về đến nhà thấy S và Gi đang đập chỉ tường nhà mình nên Ng đi vào nhà vệ sinh bên trong nhà của Ng cầm 02 bình dung dịch “*Nước thông cống siêu tốc và nước thông cầu siêu tốc, hiệu BIO*” loại 1,6kg mang lên mái nhà. Thấy Ng đi lên mái nhà nên S và Gi trèo xuống đất, S xuống trước đứng dưới đất, Gi xuống sau. Khi Gi đang trèo xuống thì bị Ng dùng dung dịch “*nước thông cống siêu tốc và nước thông cầu siêu tốc, hiệu BIO*” từ trên đổ xuống trúng vào người của Gi gây phỏng. S đứng dưới đất nhìn thấy Ng đổ dung dịch vào người Gi , nên dùng gạch đá ném Ng thì bị Ng ném 02 bình dung dịch vào người S gây phỏng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Ng không thừa nhận hành vi đổ dung dịch hiệu BIO vào người Gi và ném 02 bình dung dịch hiệu BIO vào người S . Ng khai nhận, khi về đến nhà nhìn thấy phần chỉ tường ở ban công và ống thoát nước mưa bị đập bể, nên cầm 02 bình dung dịch “*nước thông cống siêu tốc và nước thông cầu siêu tốc, hiệu BIO*” đi lên mái nhà nhằm mục đích đổ vào đường ống thoát nước mưa từ trên mái nhà (tại nơi Gi và S dùng búa đập đường chỉ tường), vì Ng cho rằng việc Gi và S đập như thế sẽ làm gạch, xi

măng rót vào đường ống thoát nước làm nghẹt đường ống, nên Ng đổ dung dịch hiệu BIO vào để thông đường ống thoát nước mưa và do bị S đứng bên dưới ném gạch, đá trúng bàn tay trái của Ng gây đau nên Ng làm rơi 02 bình dung dịch “*nước thông cống siêu tốc và nước thông cầu siêu tốc, hiệu BIO*” xuống đất (Ng khai cầm 02 bình bằng 01 tay trái), không biết có trúng ai hay không. Ng khai nhận không biết dung dịch “*nước thông cống siêu tốc và nước thông cầu siêu tốc, hiệu BIO*” có phân huỷ được bê tông hay không và Ng nhận thức được việc dung dịch “*nước thông cống siêu tốc và nước thông cầu siêu tốc, hiệu BIO*” nếu rơi trúng vào người sẽ gây bỏng.

Sau khi sự việc xảy ra thì anh Nguyễn Ngọc Gi và anh Nguyễn Thành S có đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với Nguyễn Trọng Ng (bút lục: 76-78).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 Nguyễn Trọng Ng đã khai nhận hành vi như trên (bút lục: 79-80; 93-100, 117-122).

Ngày 21/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiến hành thực nghiệm điều tra đã xác định:

Kết quả thực nghiệm dựa trên lời khai của Ng không phù hợp. Thực tế Dung dịch được đổ ra chủ yếu rơi vào khu vực ô văng nhà của Ng rồi chảy vào ống thoát nước mưa có đường kính 8,0cm, chỉ có một ít dung dịch (bụi nước) văng qua bên phải nhà của Ng hướng vào khu vực giàn giáo và một phần dung dịch văng ra mái tôn phía trước nhà của Ng. Do vậy, lượng dung dịch trong bình rơi ra không thể trúng vào người của Gi và S, vì phía trên đầu nơi Gi đứng có mâm kim loại bắt ngang (dùng để đứng trên giàn giáo) che chắn và S đang đứng dưới đất cách mái nhà 7m; trường hợp hơi dung dịch có rơi trúng người Gi và S cũng không thể gây ra phỏng.

Kết quả thực nghiệm điều tra dựa trên lời khai bị hại phù hợp với lời khai nhân chứng và phù hợp với thương tích trên người các bị hại (bút lục: 152-153).

Bản cáo trạng số 152/CTr-VKS, ngày 03/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo: Nguyễn Trọng Ng về tội Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Nguyễn Trọng Ng khai nhận do bức xúc về việc 2 anh Nguyễn Thành S và Nguyễn Ngọc Gi đang đập phá chỉ tường bằng bê tông ở ban công và cũng là phòng thờ cúng tổ tiên, đồng thời tháo ống thoát nước mưa tại tầng 2 của nhà bị cáo. Bị cáo đã cầm 02 bình dung dịch “*nước thông cống siêu tốc và nước thông cầu siêu tốc, hiệu BIO*” loại 1,6kg mang lên mái nhà đổ xuống trúng vào người của Gi gây phỏng. S đứng dưới đất nhìn thấy Ng đổ dung dịch vào người Gi, nên dùng gạch ném trúng vào tay Ng nên Ng lấy 02 bình bên trong còn dung dịch ném trả vào người S gây phỏng. Bị cáo đến nhà các bị hại quỳ lạy để xin lỗi và bồi thường theo yêu cầu của người bị hại nhưng bị từ chối

và xua đuôi nên bị cáo đã tự nguyện xin đóng tiền vào Cơ quan thi hành án để khắc phục hậu quả.

Người bị hại anh Nguyễn Thành S trình bày: đề nghị xử nghiêm đối với bị cáo, yêu cầu bồi thường số tiền là 29.243.000 đồng, làm tròn là 29.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần là 10 tháng lương cơ bản (10 tháng x 1.350.000 đồng) = 13.500.000 đồng, tổng số tiền bồi thường là 42.500.000 đồng.

Người bị hại anh Nguyễn Ngọc Gi trình bày: đề nghị xử nghiêm đối với bị cáo, yêu cầu bồi thường số tiền là 74.366.700 đồng, làm tròn là 74.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tinh thần là 20 tháng lương cơ bản (20 tháng x 1.350.000 đồng) = 27.000.000 đồng. Tổng số tiền bồi thường là 102.000.000 đồng.

Người có quyền lợi Ng vụ liên quan ông Nguyễn Văn T trình bày: do bị cáo Ng xây lấn chỉ tường phần không gian qua đất của ông nên ông kêu con là anh Nguyễn Ngọc Gi thuê giàn giáo, đồng thời đưa 2 cây búa và kêu anh Gi và anh S trèo lên đập phần chỉ tường bê tông ở ban công nhà bị cáo Ng .

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ng trình bày: Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Ng có đưa ra tài liệu, hình ảnh cùng Đơn yêu cầu giám định giá trị thiệt hại tài sản bị hủy hoại, Luật sư cũng có đưa ra kiến nghị điều tra bổ sung, bao gồm:

Bà ngoại của bà Đậm là bà Trương Thị B có 9 người con nhưng chia đất cho 8 người, người con thứ 9 được hưởng phần hương quả nên không được chia. Việc chia đất vào năm 2006, chia làm 8 lô với diện tích mỗi lô là ngang 3m55cm, dài 22m bằng nhau. Mẹ của bà Đậm được chia 1 lô do diện tích 3m55cm nên không thể tách thửa, sau đó mẹ của bà Đậm có mua thêm lô đất của dì hai với diện tích ngang 3m55cm, dài 22m, tổng diện tích đất để sử dụng ngang là 7m10cm, dài 22m. Việc làm thủ tục tách thửa nhờ cậu B, ngày 09/12/2009 UBND Quận 12 cấp giấy chứng nhận số H04794/2013 với diện tích bề ngang là 7 m, còn lại 10cm không được thể hiện trên giấy và bản đồ. Sau đó mẹ bà Đậm làm thủ tục tặng cho bà Đ. Trong quá trình xây dựng có để chừa ra 10cm bề ngang tiếp giáp với cậu Sáu là ông Nguyễn Văn T , phần chỉ tường và ống thoát nước nằm trên không gian không phải đất của ông T.

Tại phiên tòa ngày 08/11/2019, ông Nguyễn Văn T khai nhận diện tích đất liền kề với căn nhà bị cáo Ng đang cư trú của ông chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bị cáo Ng xây nhà đã lấn chiếm phần không gian nên ông cho người đập bỏ phần lấn chiếm.

Tại bản tường trình và tài liệu kèm theo của bị cáo Nguyễn Trọng Ng và bà Nguyễn Thị Đ thể hiện bề ngang đất của Nguyễn Văn T là 3m72cm, trong khi ông T được chia thừa kế bề ngang đất là 3m55cm

Do vậy cần xác minh việc chia đất cho các cá nhân trong gia đình với diện tích đất bề ngang là bao nhiêu ? Từ đó xác định có hay không có phần lấn chiếm không gian căn nhà A , tổ 17, khu phố 5, phường Thạnh X , Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đối với diện tích đất liền kề. Căn cứ đâu ông Nguyễn Văn T cho rằng bị cáo Ng đã lấn chiếm phần chỉ tường bằng bê tông ở ban công với ngang 05cm, dài 1,2m và ống thoát nước mưa.

Luật sư cho rằng bị cáo Ng phạm tội trong tình trạng bị kích động mạnh do hành vi sai trái của người bị hại, bị cáo Ng phạm tội một lần với nhiều người chứ không phải phạm tội nhiều lần. Bị cáo Ng cung cấp tài liệu thể hiện đường chỉ tường bị đập phá vẫn được giữ nguyên nhưng Cơ quan điều tra không giám định được thiệt hại về tài sản của bị cáo Ng là bất lợi cho bị cáo.

Đồng thời luật sư cũng trình bày các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; chưa tiền án, tiền sự; bị cáo nhất thời phạm tội, bị hại có lỗi một phần; bị cáo đã bồi thường phần lớn cho người bị hại; Bản thân bị cáo có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính đang nuôi 2 con nhỏ ...Để cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người bị hại không tranh luận về tội danh, luật sư chỉ trình bày các tình tiết: yêu cầu bị cáo Ng bồi thường cho người bị hại tổng cộng là 144.500.000 đồng. Bị cáo chưa khai báo thành khẩn, xem thường pháp luật, do đó phải tăng nặng hình phạt.

Bị cáo Ng không tranh luận về tội danh, bị cáo trình bày cho rằng quan điểm của luật sư bảo vệ quyền lợi cho người bị hại là chưa chính xác. Bị cáo khai báo tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo cùng gia đình đến quý lạy xin lỗi người bị hại và xin lỗi người bị hại tại phiên tòa. Ngoài ra bị cáo bồi thường phần lớn cho người bị hại là đã thể hiện ăn năn hối lỗi, khắc phục hậu quả. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức khoản hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nhận thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp của người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án cụ thể như sau:

Do bức tức về việc anh Nguyễn Thành S và Nguyễn Ngọc Gi tháo dỡ ống thoát nước và đập phá phần chỉ tường ngay tại gian thờ cúng của nhà Nguyễn Trọng Ng. Nguyễn Trọng Ng đã cầm 02 bình dung dịch “*nước thông cống siêu tốc và nước thông cầu siêu tốc, hiệu BIO*” lên mái nhà đổ xuống trúng vào người của Gi gây phỏng. S đứng dưới đất nhìn thấy Ng đổ dung dịch vào người Gi, nên dùng gạch đá ném Ng thì bị Ng ném 02 vỏ bình bên trong còn dung dịch vào người S gây phỏng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Trọng Ng đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích, tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi phá chỉ tường bằng bê tông và ống thoát nước mưa, xác định thiệt hại về tài sản và xác định phần lấn ranh có hay không có. Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung, quá trình điều tra bổ sung, Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự không định giá được thiệt hại về tài sản. Cơ quan điều tra chưa xác định được thiệt hại về tài sản, chưa xác định được có hay không có việc bị cáo Ng xây phần chỉ tường lấn qua đất của ông T hay bị cáo Ng xây trong phần đất của bị cáo. Viện kiểm sát cho rằng nếu có căn cứ và bị cáo Ng có yêu cầu xử lý hình sự sẽ tách ra để xử lý riêng. Do vậy cần kiến nghị Tòa án cấp trên xem xét về hành vi Hủy hoại tài sản.

Luật sư cho rằng bị cáo Ng phạm tội thuộc trường hợp bị kích động mạnh. Tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự quy định “Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trong tình trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân đối với người đó...”. Anh S, anh Gi có hành vi vi phạm là đập chỉ tường bằng bê tông ở ban công với ngang 05cm, dài 1,2m và tháo gỡ ống thoát nước mưa nhưng chưa phải là hành vi trái pháp luật nghiêm trọng. Vì vậy quan điểm của luật sư không được chấp nhận.

Về trách nhiệm hình sự:

* Tại bản kết luận giám định số 1129/C09B ngày 04/3/2019 của Phân Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

“- Trong 02 bình nhãn hiệu “*BIO, bình thông cống siêu tốc*” đều có tìm thấy thành phần Acid Sulfuric (H_2SO_4) được pha loãng trong nước và dung môi hữu cơ. Acid Sulfuric là tác nhân chính gây bỏng cho nạn nhân khi tiếp xúc trực tiếp lên da, niêm mạc, mắt, ...

- Mẫu ít nên không xác định được hàm lượng các chất” (bút lục: 47).

* Tại công văn số 162-CV/C09B ngày 24/5/2019 của phân hiệu khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh giải thích.

“Chất Acid Sulfuric (H_2SO_4) được pha loãng trong nước và dung môi hữu cơ trong 02 bình nhãn hiệu “Nước thông cống siêu tốc BIO”, “Nước thông cầu siêu tốc BIO” không có khả năng phá hủy ngay được bê tông, gạch, xi măng; nhưng khi tiếp xúc theo thời gian sẽ ăn mòn do có tính oxy hóa cực mạnh. Hỗn hợp này thường có trong các sản phẩm nước thông cống, nước thông bồn cầu, có tác dụng ăn mòn các chất cặn bám vào thành bồn cầu hoặc thành ống cống (đa phần là các chất hữu cơ), chống gây tắc nghẽn đường ống” (bút lục: 19).

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/TgT.19 ngày 25/3/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Ngọc Gi , kết luận:

“1.1 Dấu hiệu chính qua giám định:

- Bỏng da rải rác tại mặt, cổ, thân và hai tay, đã được điều trị, hiện còn các sẹo tăng sắc tố da rõ:

+ Tại vùng miệng, má trái, ảnh hưởng thẩm mỹ; Tại sau tai phải; Tại cổ phải, gáy và lưng; Tại vùng ngực; Tại tay trái; Tại tay phải.

1.2 Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 28% (Hai mươi tám phần trăm).

1.3 Kết luận khác: Thương tích do bị bỏng chất ăn mòn”.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 224/TgT.19 ngày 25/3/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Thành S , kết luận:

“1.1 Dấu hiệu chính qua giám định:

“-Bỏng da vùng lưng và sau cánh tay trái đã được điều trị, hiện còn các sẹo lõm nhẹ tại lưng và cánh tay, ổn định.

1.2 Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 06% (Sáu phần trăm).

1.3 Kết luận khác: Thương tích do bị bỏng chất ăn mòn”.

Bị cáo Ng dùng Nước thông cống siêu tốc BIO và Nước thông cầu siêu tốc BIO là Chất Acid Sulfuric (H_2SO_4) được pha loãng trong nước và dung môi hữu cơ có tính oxy hóa cực mạnh đổ từ trên cao vào anh Gi và ném vỏ bình còn dung dịch vào anh S gây tỷ lệ thương tích cho Nguyễn Ngọc Gi là 28%, gây tỷ lệ thương tích cho Nguyễn Thành S là 06%. Bị cáo Ng gây thương tích cho 02 người với tổng thương tích là 34% . Hành vi của bị cáo phạm tội với nhiều người không phạm tội nhiều lần. Vì vậy, cần áp dụng khoản 2 Điều 134, với viện dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Trọng Ng

Hành vi của Nguyễn Trọng Ng là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên cũng xét bị cáo Nguyễn Trọng Ng tuy chưa thừa nhận hành vi phạm tội trong giai đoạn điều tra, nhưng tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải (trong giai đoạn trả hồ sơ điều tra bổ sung đã đến nhà các bị hại để bồi thường và xin lỗi nhưng không được chấp nhận và tại phiên tòa đã xin lỗi người bị hại). Đã bồi thường phần lớn cho người bị hại (112.500.000 đồng trong tổng số phải bồi thường 142.500.000 đồng); phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự; bị cáo nhất thời phạm tội, bị hại có lỗi một phần (khi chưa được cơ quan có thẩm quyền giải quyết đã thuê giàn giáo đập phá phần chỉ tường trên cao và cũng là nơi thờ cúng tổ tiên của nhà bị cáo Ng); gia đình bị cáo có công với cách mạng...Để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Ng và ông Nguyễn Văn T là cậu cháu ruột, là hàng xóm liền kề của nhau. Nhưng chỉ vì đường chỉ tường bằng bê tông (dài 1,2m x 05 cm) phần không gian phía trên tầng 2 và ống thoát nước mưa lẫn qua nhau, phần lần diện tích không gian không lớn nhưng hai bên không thương lượng được với nhau, chính quyền chưa giải quyết thì ông T đã cho con ruột và con rể phá bỏ phần chỉ tường và gỡ phần ống thoát nước lẫn qua. Bị cáo Ng không kìm chế bản thân đã có hành vi phạm tội. Điều này cho thấy chỉ vì ảnh hưởng đến quyền lợi không lớn, xảy ra mâu thuẫn dẫn đến hậu quả, ảnh hưởng đến tình cảm làng xóm, sự đoàn kết trong gia tộc..... các bên tự nhìn nhận về bản thân

Về xử lý vật chứng và bồi thường dân sự:

Người bị hại Nguyễn Ngọc Gi yêu cầu bồi thường 102.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 70.000.000 đồng còn lại buộc bị cáo bồi thường 32.000.000 đồng

Người bị hại Nguyễn Thành S yêu cầu bồi thường 42.500.000 đồng, bị cáo đã bồi thường đủ 42.500.000 đồng

Đối với vật chứng là 08 chân giày giáo, 03 cái mâm đã cũ, anh Gi có đơn từ chối nhận lại, xét không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với các vật chứng búa, áo thun, áo sơ mi, bình nhựa không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng Ng** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 134, với viện dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bị cáo **Nguyễn Trọng Ng** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng Điều 47; 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Giao số tiền:* 70.0000.000 đồng cho người bị hại Nguyễn Ngọc Gi
- *Giao số tiền:* 42.500.0000 đồng cho người bị hại Nguyễn Thành S

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Ng phải bồi thường số tiền còn lại cho người bị hại Nguyễn Ngọc Gi là 32.000.000 đồng

Kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa giao trả hết số tiền nêu trên, thì bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 265 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Kiến nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét về hành vi Hủy hoại tài sản.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bình nhựa màu tím kích thước 20cm x 14cm x 4cm có ghi chữ “BIO, chất thông WC siêu tốc) loại 1,6kg, bên trong còn một ít chất dung dịch hoá chất (đã niêm phong).

+ 01 bình nhựa màu vàng kích thước 20cm x 14cm x 4cm có ghi chữ “BIO, chất thông cống siêu tốc) loại 1,6kg, bên trong còn một ít chất dung dịch hoá chất (đã niêm phong).

+ 08 chân giàn giáo bằng kim loại; 03 cái mâm bằng kim loại sử dụng lắp vào giàn giáo; 01 cây búa dài khoảng 25cm, đầu búa tròn bằng kim loại, cán búa tròn bằng gỗ; 01 cây búa dài khoảng 25cm, đầu búa tròn bằng kim loại, cán búa tròn bằng kim loại; 01 cái áo thun ngắn tay màu vàng bị cháy một phần; 01 cái áo sơ mi ngắn tay sọc ca rô màu xanh bị cháy một phần.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 139/QĐ-VKS ngày 03/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh) và Biên lai thu tiền số AA/2011/03649 ngày 27/9/2019, Biên lai thu tiền số AA/2019/0108546 ngày 26/02/2020; Biên lai thu tiền số AA/2019/0108578 ngày 02/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và 1.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- THADS Quận 12; (01)
- Phòng PC53 CA Tp. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (01)
- Bị cáo; (01)
- Người tham gia tố tụng (03)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 23/. (05)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất